

DANH SÁCH SINH VIÊN K35 NHẬN HỌC BỔNG HK 1 KHOA VẬT LÝVendredi, 26 Avril 2013 09:15

DANH SÁCH SINH VIÊN K35**NHẬN HỌC BỔNG HK 1****KHOA VẬT LÝ**

Năm học 2012 - 2013

Kèm theo Quyết định

số /QĐ-ĐHSP

ngày tháng
năm 2013

ST T	Họ và tên	MS SV	Đ T	ĐR L	Mứ c	Số tiền
			B		học	
			C		bổn	
			H		g	
			T			
1	Pha Du n T ng hù y	K3 5.1 02. 015	7.	81 34	420,2,1 000 00, 000	
2	Nguy Hằ ễn Thị Thú y	K3 5.1 02. 020	7.	81 76	420,2,1 000 00, 000	
3	Dươn Hu g Thị yn Hông h	K3 5.1 02. 036	7.	77 38	420,2,1 000 00, 000	
4	Lâm Hu Văn Sa h	K3 5.1 02. 037	8.	95 62	525,2,6 000 25, 000	
5	Nguy Kh ễn Huang ynh Duy	K3 5.1 02. 040	7.	96 83	420,2,1 000 00, 000	
6	Nguy La ễn nh Thị Hông	K3 5.1 02. 043	8.	82 03	525,2,6 000 25, 000	
7	Trần Qu Văn ớc	K3 5.1 02. 071	7.	90 48	420,2,1 000 00, 000	
8	Nguy Tá ễn n Văn	K3 5.1 02. 078	7.	77 59	420,2,1 000 00, 000	
9	Võ Tâ Giangm Chí	K3 5.1 02. 000	7.	84 34	420,2,1 000 00, 000	

DANH SÁCH SINH VIÊN K35 NHẬN HỌC BỔNG HK 1 KHOA VẬT LÝVendredi, 26 Avril 2013 09:15

		082		
10	Vươn Tài	K3 7. 80	420,2,1	
	g Phú	5.1 62	000 00,	
		02.	000	
		084		
11	Tsan Thi	K3 7. 77	420,2,1	
	bạch	5.1 55	000 00,	
		02.	000	
		087		
12	Võ Thi	K3 7. 82	420,2,1	
	Vân	5.1 41	000 00,	
		02.	000	
		088		
13	Võ Th	K3 7. 77	420,2,1	
	Thị uận	5.1 76	000 00,	
	Xuân	02.	000	
		090		
14	Lê Th	K3 8. 95	525,2,6	
	Thị T ủy	5.1 79	000 25,	
	hanh	02.	000	
		094		
15	Lâm Th	K3 7. 80	420,2,1	
	Hồng y	5.1 34	000 00,	
		02.	000	
		108		
16	Trần Trâ	K3 7. 80	420,2,1	
	Thị m	5.1 59	000 00,	
	Bích	02.	000	
		108		
17	Phạm Dũ	K3 8. 81	525,2,6	
	Việt ng	5.1 00	000 25,	
		05.	000	
		00		
18	Hồng Đạt	K3 8. 81	525,2,6	
	Hiếu	5.1 00	000 25,	
		05.	000	
		008		
19	Phạm Hu	K3 8. 81	525,2,6	
	Thị yền	5.1 14	000 25,	
	Như	05.	000	
		013		
20	Lê Ng	K3 8. 81	525,2,6	
	Thúy ân	5.1 00	000 25,	
		05.	000	
		024		
21	Nguy Tâ	K3 8. 81	525,2,6	
	ễn n	5.1 57	000 25,	
	Thị	05.	000	
		038		
22	Lê Th	K3 8. 81	525,2,6	

DANH SÁCH SINH VIÊN K35 NHẬN HỌC BỔNG HK 1 KHOA VẬT LÝ

Vendredi, 26 Avril 2013 09:15

	Ngọc	ảo	5.1	14	000	25,
	Phươ		05.			000
	ng		041			
23	Lê	Tri	K3	8. 82	525,2,6	
	Thị	nh	5.1	14	000	25,
	Tuyết		05.			000
			046			